

**TẬP ĐỌC**  
**LUẬT TỤC XUA CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ**

**I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đọc lưu loát toàn bài với giọng rõ ràng, rành mạch, trang trọng, thể hiện tính nghiêm túc của văn bản.

2. Hiểu ý nghĩa của bài : Người Ê-đê từ xưa đã có luật tục quy định xử phạt rất nghiêm minh, công bằng để bảo vệ cuộc sống yên lành của buôn làng. Từ luật tục của người Ê-đê, HS hiểu : xã hội nào cũng có luật pháp và mọi người phải sống, làm việc theo luật pháp.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK. Tranh, ảnh về cảnh sinh hoạt cộng đồng của người Tây Nguyên (nếu có).

– Bút dạ và một số tờ giấy khổ to (để HS thi trả lời câu hỏi 4).

– Bảng phụ viết tên khoảng 5 luật ở nước ta (xem lời giải BT4).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

HS đọc thuộc lòng bài thơ *Chú di tuần*, trả lời câu hỏi về bài đọc.

### B – DẠY BÀI MỚI

#### 1. Giới thiệu bài

GV có thể giới thiệu bài, chẳng hạn :

Để gìn giữ cuộc sống thanh bình, cộng đồng nào, xã hội nào cũng có những quy định yêu cầu mọi người phải tuân theo. Bài học hôm nay sẽ giúp các em tìm hiểu một số luật lệ xưa của dân tộc Ê-đê, một dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên.

#### 2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài

##### a) Luyện đọc

– GV đọc bài văn. Chú ý đọc rõ ràng, rành mạch, dứt khoát giữa các câu, đoạn ; thể hiện tính chất nghiêm minh, rõ ràng của luật tục.

– Từng tốp HS (mỗi tốp 3 em) nối tiếp nhau đọc 3 đoạn của bài (2 – 3 lượt) : đoạn 1 (*Về cách xử phạt*), đoạn 2 (*Về tang chúng và nhân chúng*), đoạn 3 (*Về các tội*). GV kết hợp giúp HS hiểu các từ ngữ chú giải sau bài (*luật tục, Ê-đê, song, co, tang chúng, nhân chúng,...*) ; uốn nắn cách đọc của HS.

– HS luyện đọc theo cặp.

– Hai HS tiếp nối nhau đọc cả bài.

##### b) Tìm hiểu bài

GV có thể chia lớp thành một số nhóm để các em tự điều khiển nhau đọc (chủ yếu đọc thầm, đọc lướt) và trả lời các câu hỏi. GV phát bút dạ và giấy cho các

nhóm trả lời viết câu hỏi 4. Đại diện các nhóm trả lời lần lượt 4 câu hỏi trước lớp. GV điều khiển lớp đối thoại, nêu nhận xét, thảo luận và tổng kết.

\* *Gợi ý trả lời các câu hỏi :*

– *Người xưa đặt ra luật tục để làm gì ?* (Người xưa đặt ra luật tục để bảo vệ cuộc sống bình yên cho buôn làng.)

– *Kể những việc mà người Ê-đê xem là có tội.* (*Tội không hỏi mẹ cha – Tội ăn cắp – Tội giúp kẻ có tội – Tội dẫn đường cho địch đến đánh làng mình*) GV nói thêm : Các loại tội trạng được người Ê-đê nêu ra rất cụ thể, dứt khoát, rõ ràng theo từng khoản mục.

– *Tìm những chi tiết trong bài cho thấy đồng bào Ê-đê quy định xử phạt rất công bằng.*

(+ Các mức xử phạt rất công bằng : Chuyện nhỏ thì xử nhẹ (phạt tiền một song) ; Chuyện lớn thì xử nặng (phạt tiền một co) ; Người phạm tội là người bà con anh em cũng xử vậy.)

+ Tang chứng phải chắc chắn (phải nhìn tận mắt, bắt tận tay ; lấy và giữ được gùi, khăn, áo, dao... của kẻ phạm tội ; đánh dấu nơi xảy ra sự việc) mới được kết tội ; phải có vài ba người làm chứng, tai nghe, mắt thấy thì tang chứng mới có giá trị.)

GV : Ngay từ ngày xưa, dân tộc Ê-đê đã có quan niệm rạch ròi, nghiêm minh về tội trạng, đã phân định rõ từng loại tội, quy định các hình phạt rất công bằng với từng loại tội. Người Ê-đê đã dùng những luật tục đó để giữ cho buôn làng có cuộc sống trật tự, thanh bình.

– *Hãy kể tên một số luật của nước ta hiện nay mà em biết.*

Sau khi đại diện các nhóm HS trình bày, GV mở bảng phụ viết sẵn tên khoảng 5 luật của nước ta. 1 HS nhìn bảng đọc lại. (VD : *Luật Giáo dục, Luật Phổ cập tiểu học, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Giao thông đường bộ,...*)

#### TƯ LIỆU DÀNH CHO GIÁO VIÊN THAM KHẢO

Sau đây là tên một số luật (ngoài 5 luật đã nêu ở trên) liệt kê chỉ để GV tham khảo, biết nhận xét nếu có HS nêu tên các luật này : *Luật Di sản văn hoá, Luật Bầu cử đại biểu quốc hội, Luật Thương mại, Luật Dầu khí, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật Hải quan, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Khoa học và công nghệ, Luật Khuyến khích đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Phòng cháy chữa cháy, Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Tài nguyên nước, Luật Tài nguyên thiên nhiên, Luật Thuế chuyển quyền sử dụng đất, Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế xuất nhập khẩu, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân,...*

### c) Luyện đọc lại

– Ba HS tiếp nối nhau luyện đọc lại 3 đoạn của bài. GV hướng dẫn các em đọc thể hiện đúng nội dung từng đoạn.

– GV hướng dẫn HS đọc một đoạn tiêu biểu. Có thể chọn đoạn sau :

– *Tội không hỏi mẹ cha*

*Có cây đa / phải hỏi cây đa, có cây sung / phải hỏi cây sung, có mẹ cha / phải hỏi mẹ cha. Đi rừng lấy củi / mà không hỏi cha, đi suối lấy nước / mà chẳng nói với mẹ ; bán cái này, mua cái nọ / mà không hỏi ông già bà cả là sai ; phải đưa ra xét xử.*

– *Tội ăn cắp*

*Kẻ thò tay ra để đánh cắp của người khác / là kẻ có tội. Kẻ đó phải trả lại đủ giá ; ngoài ra / phải bồi thường gấp đôi số của cải đã lấy cắp.*

– *Tội giúp kẻ có tội*

*Kẻ đi cùng đi, bước cùng bước, nói cùng nói với kẻ có tội cũng là có tội.*

### 3. Củng cố, dặn dò

– GV hỏi HS về nội dung bài văn.

– GV nhận xét tiết học.